

Bản án số: 408/2022/HS-PT
Ngày 07 tháng 6 năm 2022

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Lực;

Các Thẩm phán: Ông Mai Anh Tài;

Ông Nguyễn Vũ Đông.

Thư ký phiên toà: Ông Ngô Ngọc Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm, công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 806/2021/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020, đối với các bị cáo Nguyễn Đức H, Trần Quang H, Phạm Phú H. Do có kháng cáo và kháng nghị, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2020/HS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

1. Các bị cáo có kháng cáo:

1.1. Nguyễn Đức H, sinh năm 1964 tại Hải Phòng. Nơi ĐKNKTT: Số 110/256, đường L, quận N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 12/261, đường Trần Nguyên Hãn, phường Nghĩa Xá, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H (đã chết) và con bà Đinh Thị T; có vợ là Trần Thị Bích G (đã ly thân) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 10/04/2019, chuyển tạm giam ngày 19/04/2019; Hiện tạm giam tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

1.2. Trần Quang H, sinh năm 1994 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 01/22/326, đường C, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: Không; con ông Trần Văn T và con bà Đỗ Thị H; Vợ: kết quả xác minh chung sống với chị Nguyễn Thị N nhưng không đăng ký kết hôn và có 01 con sinh

2019 (Giấy khai sinh không ghi tên bố); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/04/2019, chuyển tạm giam ngày 19/04/2019; Hiện tạm giam tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị: Phạm Phú H, sinh năm 1980 tại Hà Nội. Trú tại: Số P22B, A11 Tập thể Vă, phường V, quận Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Phú T (đã chết) và con bà Đào Kim B; có vợ là Đặng Thu P và có 02 con; tiền án, tiền sự và nhân thân (có 03 lần bị kết án): Án số 238/2012/HSST ngày 27/7/2012 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xử phạt Phạm Phú H 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích); Án số 259/2015/HSST ngày 27/10/2015 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, xử phạt Phạm Phú H 36 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích); Án số 52/2020/HS-ST ngày 20/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xử phạt Phạm Phú H 17 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ ngày 11/04/2019, ngày 19/04/2019 chuyển tạm giam; Hiện tạm giam tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

3. Người bào chữa cho các bị cáo:

3.1. Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Đức H: Ông Nguyễn Văn Hải, ông Lê Đức Bẩy, bà Hoàng Thị Hương - đều là Luật sư thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt ông Bẩy và bà Hương, vắng mặt ông Hải.

3.2. Người bào chữa của bị cáo Trần Quang H: Ông Lê Ngọc Hoàn - Luật sư thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

3.3. Người bào chữa của bị cáo Phạm Phú H: Bà Hoàng Thị Hương - Luật sư thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ ngày 10/4/2019, tại Lô 27, đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận N, thành phố Hải Phòng. Công an thành phố Hải Phòng bắt quả tang Trần Quang H, Nguyễn Đức H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ trong cốp xe mô tô BKS 16P7-4297 do Huy điều khiển gồm: 02 túi nilon chứa viên nén hình trụ màu cam; 01 túi nilon chứa tinh thể trắng (cân giám định là 513,02 gam MDMA và 500,33 gam Ketamine). Ngoài ra, còn thu của Huy 01 ví da, 20 triệu đồng, 100 đôla Mỹ, 01 điện thoại Iphone 8 plus, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Quang H; thu của Hậu 01 xe ô tô Kia Morning 15A-29831, 01 điện thoại Iphone6, 01 điện thoại Nokia.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hậu thu giữ: 02 túi nilon chứa tinh thể trắng, 07 túi nilon chứa viên nén hình trụ xanh lá cây, 01 túi nilon chứa viên nén hình trụ xanh dương, 01 túi nilon chứa các mảnh viên nén hình trụ màu cam (cân giám định là 1.041,16 gam MDMA và 583,58 gam Ketamine), 01 cân tiểu ly, 03 điện thoại di động và 305 triệu đồng.

Qua khai thác, Nguyễn Đức H khai đã nhiều lần bán ma túy cho Phạm Phú H (đang thuê chỗ ở tại khách sạn My House, số 350 Trần Khát Chân, Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khám xét, bắt khẩn cấp đối với Hải thu giữ tại nơi ở gồm: 11 túi nilon chứa tinh thể trắng, 01 túi nilon chứa viên nén màu xanh, 02 túi nilon chứa viên nén màu đỏ, 01 túi nilon chứa viên nén màu hồng (cân giám định là 8,04 gam MDMA, 32,13 gam Methamphetamine, 57,16 gam ketamine). Ngoài ra còn thu giữ của Hải 02 điện thoại, 01 cân tiểu ly, 02 bình thủy tinh sử dụng ma túy.

Tại Cơ quan điều tra Trần Quang H khai: Đầu năm 2019, Huy nói với Phong (Huy không rõ lai lịch địa chỉ, người thường bán ma túy cho Huy sử dụng) có việc gì thì cho Huy cùng làm với. Phong nói sẽ giới thiệu Huy cho Phương là chủ của Phong ở Campuchia, để Huy đi giao ma túy lấy tiền tiêu. Sau đó, Phong cho Huy số điện thoại của Hậu là đầu bán ma túy cho Phương tại Hải Phòng để Huy làm quen, Huy đã liên lạc làm quen với Hậu. Tháng 3/2019, Phong gọi điện bảo Huy sang Campuchia gặp Phong, sau đó Phong dẫn Huy đến gặp Phương, Phương rủ Huy tham gia mua bán ma túy, Phương sẽ trả công cho Huy (chưa nói cụ thể trả công bao nhiêu), Huy đồng ý. Phương bảo Huy về Hải Phòng khi có người nói: "Phương gửi quà" hoặc: "Phương chuyển tiền họ", thì Huy đi nhận ma túy và chuyển cho Hậu cất giấu, khi có khách mua, Phương sẽ điện báo để Huy, Hậu mang ma túy giao cho khách. Phương và Huy thống nhất chỉ liên lạc qua Viber, Wechat. Huy lấy tên "Sóc", Hậu lấy tên "Râu". Sau đó, Phương đưa trước cho Huy 20 triệu đồng để Huy về Việt Nam. Khoảng 20 giờ ngày 05/4/2019, Phương gọi điện qua Viber với Nickname "Nevergiveup", bảo Huy ra ngã tư Hồ Sen lấy ma túy. Huy đến địa điểm trên gặp một phụ nữ đeo khẩu trang, Huy nói "Cháu là Sóc đây". Người phụ nữ đưa cho Huy 01 chiếc xe mô tô tay ga, không biển số trong cốp đã để sẵn 05 bọc thuốc lắc, Huy mang đến nhà Hậu, đưa cho Hậu cất giấu. Khi Huy đang ở nhà Hậu, Phương gọi điện cho Huy hỏi nhận được hàng chưa, Huy nói nhận được rồi và đang ở nhà Hậu, Phương bảo Huy chuyển máy để Hậu nói chuyện với Phương. Hậu nói chuyện với Phương xong thì lấy đưa cho Huy 3.000.000 đồng. Huy nhận tiền và đi chiếc xe mô tô trên đến quán cà phê Deep House, đường Hai Bà Trưng, phường An Biên, quận L gửi xe cho bảo vệ quán theo sự chỉ đạo của Phương rồi đi về. Khoảng 11 giờ 15' ngày 09/4/2019, Phương lại gọi điện bảo Huy chuẩn bị đón nhận quà. Ngay sau đó, có một nam giới gọi điện cho Huy nói có quà của Phương gửi, Huy bảo người này đến ngõ 440 Chợ Hàng gần nhà Huy. Huy đã

gặp người nam giới này tại địa điểm trên và nhận khoảng 01kg Ketamin trong gói nilon. Ngay sau khi nhận số ma túy trên, Huy đã mang đến nhà Hậu, giao cho Hậu để cất giấu. Khoảng 15 giờ ngày 10/4/2019, Phương gọi điện cho Huy bảo đi cùng Hậu vừa mang ma túy đi bán, vừa đổi ma túy cho khách và nhận về 350 triệu đồng. Khoảng 16 giờ 30' cùng ngày, khi Huy đang ở nhà Hậu thì Phương gọi điện cho Huy, bảo Huy cùng Hậu đi đổi “thuốc lắc” màu cam cho khách ở Lô 27 Lê Hồng Phong, sau đó Phương bảo Huy đưa máy cho Hậu để Phương nói chuyện với Hậu. Hậu nói chuyện với Phương xong thì đưa cho Huy một túi nilon đen chứa 02 túi “thuốc lắc” màu cam, 01 túi Ketamin để Huy cho vào cốp xe. Hậu nói với Huy xong việc sẽ cho Huy 20 triệu đồng. Hậu, Huy thống nhất, Hậu đi ô tô đến lô 27 Lê Hồng Phong vào gặp người mua trước, khi nào Hậu gọi điện báo thì Huy mang ma túy vào để giao cho khách. Tại khu vực lô 27, Hậu đi vào trước sau đó điện bảo Huy mang ma túy vào. Huy vừa mang ma túy đến chỗ Hậu, chưa kịp giao cho khách thì bị bắt quả tang như trên. Cơ quan điều tra tiến hành cho nhận diện qua ảnh, Huy nhận diện qua ảnh được Phương.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức H khai: người Huy khai tên Phương đã chỉ đạo Huy và Hậu bán ma túy là người có tên là Vượng. Hậu thừa nhận toàn bộ hành vi cùng với Trần Quang H giúp Vượng bán ma túy như Huy đã khai. Ngoài ra Hậu khai, ngày 05/4/2019 Huy giao cho Hậu 05 túi ma túy “thuốc lắc”, thì ngày 07/4/2019, Vượng gọi điện chỉ đạo Hậu mang 1.700 viên “thuốc lắc”, màu xanh dương, đến Lô 27 Lê Hồng Phong bán cho một nam giới theo số điện thoại do Vượng cho Hậu. Hậu đã mang số ma túy trên đến giao cho người này và nhận về một bọc tiền trong túi nilon. Trên đường về nhà, Vượng gọi điện cho Hậu bảo chỗ tiền đó là 240 triệu đồng, tiền công của Hậu là 20 triệu đồng, còn lại 220 triệu đồng Hậu thông qua một tiệm vàng ở Chợ Ga gửi cho một người đàn ông (Hậu không nhớ tên, địa chỉ) theo sự chỉ đạo của Vượng. Lần thứ hai vào tối ngày 10/4/2019 Hậu, Huy đang đi giao ma túy theo chỉ đạo của Vượng thì bị bắt quả tang như trên. Ngoài việc cùng Huy giúp Vượng bán ma túy như trên, Nguyễn Đức H khai nhận còn nhiều lần giúp Vượng bán ma túy cho Phạm Phú H và một đối tượng tên Cường “đói”, cụ thể như sau: Khoảng tháng 11 năm 2018, Vượng đến nhà Hậu giao cho Hậu 02 túi nilon chứa 2.000 viên “thuốc lắc” (xanh sẫm và cam có hình đầu thỏ). Sau đó, Vượng gọi điện cho Hậu và cho số điện thoại của người mua ma túy là Hải, bảo Hậu mang 2000 viên thuốc lắc lên Hà Nội giao cho Hải, Vượng bảo Hậu khi giao ma túy cho Hải thì nói là Phương gửi quà. Hậu đã mang số ma túy này giao cho Hải ở khu vực phố Đông Các, quận Đ, thành phố Hà Nội. Sau đó, Vượng gọi điện chỉ đạo Hậu lên Hà Nội gặp Hải nhận lại 1.500 viên kém chất lượng và đem đến khu vực cầu Vĩnh Tuy giao lại cho Vượng. Việc giao dịch mua bán ma túy giữa Vượng và Hải cụ thể thế nào, Hậu không biết. Lần này, Hậu được Vượng trả cho 10 triệu đồng tiền công; Ngày 05/4/2019, Hậu chủ động gọi điện giao dịch bán 2.000 viên “thuốc lắc” màu xanh lá cây với giá 290 triệu đồng cho

Hải tại khu vực gần Bệnh viện Bạch Mai. Hải trả ngay 30 triệu đồng cho Hậu, còn lại 260 triệu đồng Hải thanh toán vào tài khoản của Hậu tại Ngân hàng Vietinbank. Toàn bộ số tiền đã nhận, Hậu giữ lại 20 triệu đồng, số tiền còn lại, Hậu thông qua một tiệm vàng ở Chợ Ga gửi cho một người đàn ông (Hậu không nhớ tên, địa chỉ) theo sự chỉ đạo của Vượng; Ngày 03/4/2019, Vượng đưa cho Hậu một ít Ketamine và chỉ đạo Hậu khi nào có điện thoại của người giới thiệu là Cường “đói” thì giao ma túy cho người đó. Ngay trong ngày, Cường “đói” liên lạc, Hậu đã giao hết ma túy cho người có tên Cường “đói” ở đầu ngõ 261 Trần Nguyên Hãn, Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải Phòng, Hậu không rõ số lượng ma túy và số tiền bán ma túy là bao nhiêu, không biết lai lịch địa chỉ của đối tượng Cường “đói”. Toàn bộ số ma túy thu tại nhà Nguyễn Văn Hậu là của Vượng giao cho Huy mang đến nhà Hậu chờ bán, nhưng chưa kịp bán thì bị thu giữ. Trong số tiền 305 triệu đồng thu tại nhà Hậu, có 300 triệu đồng là của con gái Hậu tên là Nguyễn Thị Thanh Thủy tích góp để mua nhà, nhờ Hậu giữ. Về nhân thân lai lịch đối tượng Vượng, Hậu khai: Đầu năm 2010, Hậu quen Vượng nhà ở số 10 Lương Văn Can, Hậu đã đến nhà Vượng chơi một vài lần. Cuối năm 2018, Vượng bảo Hậu đi bán ma túy cho Vượng để lấy tiền công, Hậu đồng ý. Cơ quan điều tra tiến hành cho nhận diện qua ảnh, Hậu nhận diện được Vượng.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Phú H khai: Hải mua ma túy của một người tên Phương ở Campuchia thông qua Hậu; một lần mua 2000 viên “thuốc lắc”, Hải bán được 500 viên, trả lại 1500 viên cho Hậu do kém chất lượng tại đường Đông Các và đã trả 150 triệu đồng cho Phương qua tài khoản của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ sở hữu trí tuệ thành phố Hồ Chí Minh; lần tiếp theo mua của Hậu 2.000 viên “thuốc lắc” vào đầu tháng 4/2019 và đã trả đủ 290 triệu đồng vào tài khoản của Hậu tại Ngân hàng Vietinbank. Số ma túy này Hải đã bán hết tại các quán bar, vũ trường tại Hà Nội, thu lời được 45 triệu đồng. Toàn bộ số ma túy Cơ quan Công an thu giữ khi khám xét nhà Hải, do trước đó Hải mua ma túy của nhiều đối tượng khác nhau ở thành phố Hà Nội (không nhớ tên và lai lịch) mang về khách sạn My House cất giấu, bán lẻ nhưng chưa kịp bán thì bị thu giữ. Về nhân thân lai lịch đối tượng tên Phương, Hải khai: Tháng 8/2018, Hải thuê phòng tại khách sạn My House, số 350 Trần Khát Chân, Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội để mua bán ma túy. Nguyễn Xuân Sáu, chủ khách sạn đã giới thiệu cho Hải một người tên là Phương ở Campuchia, bán ma túy với số lượng lớn. Sáu cho Hải tài khoản trên ứng dụng Viber của Phương tên là “Angela”. Hải trực tiếp liên lạc qua Video Call để thỏa thuận việc mua bán ma túy với Phương. Phương đồng ý và đã nhiều lần bán ma túy cho Hải thông qua Hậu như trên. Cơ quan điều tra tiến hành cho nhận diện qua ảnh, Hải nhận diện được Phương.

Về khối lượng ma túy các đối tượng đã mua bán: Ngoài số ma túy thu giữ được khi bắt quả tang và khám xét đã xác định được khối lượng và loại ma túy. Đối

với lần Hậu bán 2000 viên thuốc lắc màu xanh lá cây cho Hải ngày 05/4/2019 tại khu vực gần Bệnh viện Bạch Mai, Cơ quan điều tra không thu giữ được chất ma túy. Hậu và Hải đều xác định các viên thuốc lắc này cùng loại với các viên thuốc lắc màu xanh lá cây Cơ quan điều tra đã thu giữ tại nhà Hậu (01 viên nặng 0,3059 gam, quy ra khối lượng của 2000 viên x 0,3059 gam = 611,8 gam MDMA). Như vậy, đối với Nguyễn Đức H, Trần Quang H phải chịu trách nhiệm về việc mua bán ma túy với số ma túy thu giữ khi bắt quả tang và số ma túy thu được khi khám xét nơi ở của Hậu là 1.554,18 gam MDMA + 1083,91 gam Ketamine; cùng 2000 viên “thuốc lắc” màu xanh lá cây (khối lượng 611,8 gam MDMA) đã bán cho Phạm Phú H tại khu vực phường Phương Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Phạm Phú H phải chịu trách nhiệm hình sự về việc đã mua bán với Nguyễn Đức H 2000 viên thuốc lắc màu xanh lá cây ngày 05/4/2019 tại khu vực gần Bệnh viện Bạch Mai với khối lượng là 611,8 gam MDMA; cùng số ma túy thu giữ khi khám xét nơi ở của Hải là 8,04 gam MDMA, 32,13 gam Methamphetamine; 57,16 gam Ketamine.

Đối với lần Hậu bán cho Hải 2000 viên thuốc lắc màu xanh sẫm và cam có hình đầu thỏ tại khu vực đường Đông Các, Đống Đa, Hà Nội, sau đó Hải trả lại 1.500 viên vào đầu tháng 11 năm 2018; lần Hậu bán cho một thanh niên không rõ lai lịch địa chỉ 1.700 viên “thuốc lắc” màu xanh dương tại Lô 27 Lê Hồng Phong ngày 07/4/2019; lần Hậu bán Ketamine cho đối tượng Cường “đói”: các lần trên Cơ quan điều tra không thu được ma túy, không xác định được có sự đồng nhất về đặc điểm với các loại ma túy đã thu giữ, nên không có căn cứ để xác định khối lượng ma túy các đối tượng đã mua bán, nhưng đủ cơ sở xác định số lần các đối tượng đã bán ma túy.

Về đối tượng chỉ đạo Nguyễn Đức H và Trần Quang H mua bán trái phép chất ma túy: trên cơ sở lời khai của Nguyễn Đức H, Trần Quang H, Phạm Phú H và tài liệu điều tra, xác minh, sau khi tiến hành cho Hậu, Huy, Hải nhận diện qua ảnh. Cơ quan điều tra đã xác định được đối tượng có tên là Phương và Vượng như trên là một người, có lai lịch địa chỉ cụ thể là Nguyễn Văn Vượng, sinh năm 1971 ĐKNKTT tại số 7/25 Trần Phú, Ngõ Quyền, Hải Phòng (chuyển hộ khẩu từ số 10 Lương Văn Can, phường Máy Tơ, Ngõ Quyền, Hải Phòng). Hiện Nguyễn Văn Vượng không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra đã khởi tố bị can và ra Quyết định truy nã đối với Vượng, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2020/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Đức H, Trần Quang H, Phạm Phú H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 40, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H: Tử hình, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; phạt tiền bị cáo 30 triệu đồng.

Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 40, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Quang H: Tử hình, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; phạt tiền bị cáo 30 triệu đồng.

Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm g và h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 40, Điều 55, Điều 56 và Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Phú H: Tử hình; tổng hợp hình phạt với bản án số 52/2020/HS-ST ngày 20/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt Phạm Phú H 17 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; buộc bị cáo phải thi hành hình phạt chung là: Tử hình; tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; phạt tiền bị cáo 30 triệu đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo, quyền làm đơn xin ân giảm án tử hình theo pháp luật.

Ngày 20/8/2020, các bị cáo Nguyễn Đức H, Trần Quang H và Phạm Phú H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại Quyết định số 21/QĐ-VKS-P1 ngày 31/8/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng kháng nghị một phần bản án hình sự, đề nghị sửa bản án sơ thẩm và giảm hình phạt đối với bị cáo Phạm Phú H, áp dụng hình phạt là tù Chung thân.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Nguyễn Đức H, Trần Quang H và Phạm Phú H giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm quy kết là đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và điều kiện hoàn cảnh gia đình, giảm hình phạt cho các bị cáo để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

Quan điểm Luật sư bào chữa cho các bị cáo: Việc các bị cáo Nguyễn Đức H, Trần Quang H và Phạm Phú H bị xử phạt về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng tội, đúng pháp luật. Luật sư bào chữa cho bị cáo Hậu xác định không phải là vai trò chính trong việc mua bán ma túy, đồng thời cung cấp xác nhận Hậu đã phụng dưỡng Bà mẹ Việt nam Anh hùng, gia đình có công cách mạng; Luật sư bào chữa cho bị cáo Hải đề nghị xem xét khối lượng ma túy mua bán ít hơn, hoàn cảnh gia đình khó khăn; Luật sư bào chữa cho bị cáo Huy xác định có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới như lập công, đã nộp tiền thu lợi

bất chính, gia đình có công cách mạng, con nhỏ mới sinh...Do vậy, các Luật sư đề nghị giảm hình phạt cho 03(ba) bị cáo xuống mức án Tù Chung thân là phù hợp, tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo thành người tốt, có cơ hội trở về hòa nhập với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Giữ nguyên quyết định kháng nghị đối với bị cáo Phạm Phú H; Đồng thời sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, nhân thân, vai trò, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo của các bị cáo, kháng nghị đối với bị cáo Hải, kết luận: Bị cáo Nguyễn Đức H, Trần Quang H và Phạm Phú H bị Viện kiểm sát truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật; về hình phạt, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H mức hình phạt Tử hình là phù hợp, đối với bị cáo Trần Quang H và bị cáo Phạm Phú H mức hình phạt có phần quá nghiêm khắc. Tại cấp phúc thẩm, mặc dù Nguyễn Đức H được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng với vai trò cao nhất, đề nghị bác kháng cáo và giữ nguyên hình phạt đối với Hậu; đối với Trần Quang H vai trò thấp hơn Hậu và được áp dụng thêm điểm u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị chấp nhận kháng cáo và giảm hình phạt đối với Huy xuống tù Chung thân; đối với Phạm Phú H được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị chấp nhận kháng nghị, chấp nhận kháng cáo và giảm hình phạt đối với Hải xuống tù Chung thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của các bị cáo, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng trong thời hạn luật định, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. *Về hành vi phạm tội:* Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm quy kết. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với nhận xét và kết luận của Tòa án cấp sơ thẩm như sau: Trong thời gian từ ngày 05/4/2019 đến ngày 10/4/2019, bị cáo Nguyễn Đức H và bị cáo Trần Quang H hai lần tham gia mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, với trọng lượng ma túy là

2.165,98gam MDMA và 1083,91gam Ketamine; bị cáo Phạm Phú H nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy gồm 619,84gam MDMA, 57,16gam Ketamine và 32,13 gam Methamphetamine. Với hành vi của các bị cáo Nguyễn Đức H, Trần Quang H và Phạm Phú H nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, vi phạm tình tiết định khung: “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”, theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt các bị cáo Nguyễn Đức H, Trần Quang H và Phạm Phú H theo tội danh, điểm, khoản, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, chỉ vì hám lợi về vật chất các bị cáo bất chấp quy định của pháp luật, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, chất gây nghiện; góp phần gây ra tệ nạn ma túy, gây tác hại tiêu cực về nhiều mặt trong đời sống xã hội. Với khối lượng ma túy các bị cáo Hậu, Huy, Hải tham gia mua bán lớn, phạm tội nhiều lần, mặc dù vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, các bị cáo đều nhận sự điều hành và cung cấp ma túy từ Nguyễn Văn Vượng để tiêu thụ, hiện Vượng đang bỏ trốn và bị truy nã. Trong vụ án này, Nguyễn Đức H thỏa thuận, giao dịch mua bán ma túy với Vượng từ năm 2018, nhiều lần Hậu trực tiếp giao và nhận tiền với người mua ma túy, Hậu sẽ được Vượng chia tiền, ngoài lần Huy được Vượng thuê mang ma túy đến cho Hậu để cất giữ, Hậu đem giao cho người khác theo sự chỉ đạo của Vượng, ngoài 2 lần tham gia cùng Huy thì Hậu còn một lần tự mang ma túy lên Hà Nội bán cho Hải; các lần Hậu bán cho Hải 2000 viên “thuốc lắc” năm 2018, Hậu bán cho một thanh niên 1.700 viên “thuốc lắc” tại Lô 27 Lê Hồng Phong ngày 07/4/2019, Hậu bán Ketamine cho đối tượng Cường “đói”, mặc dù không thu được ma túy, không xác định khối lượng ma túy, nhưng có căn cứ xác định số lần Hậu đã bán ma túy, nên Hậu có vai trò cao nhất. Đối với Phạm Phú H tham gia mua ma túy từ Hậu và một số đối tượng khác để bán kiếm lời, dù lượng ma túy Hải mua bán mà cơ quan điều tra thu giữ được ít hơn Huy và Hậu; căn cứ lời khai của Hậu và chính lời khai của Hải, Hải mua 2000 viên thuốc lắc (ma túy) của Vượng, Hậu là người trực tiếp mang giao cho Hải tại Hà Nội cuối năm 2018, mặc dù không thu được ma túy, không xác định khối lượng ma túy, nhưng có căn cứ xác định việc mua bán ma túy giữa Vượng, Hải và Hậu, Hải tái phạm nguy hiểm tội cùng loại, nên Hải có vai trò như Hậu trong vụ án. Đối với Trần Quang H được Vượng thuê từ 4/2019, Huy đến điểm để nhận ma túy mang về cho Hậu cất giữ, xong việc thì được Vượng trả công, Huy đã được Vượng đưa cho 20 triệu đồng tại Campuchia và 03 triệu đồng Vượng trả công do Hậu đưa, thực hiện theo sự chỉ đạo của Vượng đến nhà Hậu mang ma túy cùng Hậu đi giao cho khách, nhưng việc liên hệ với khách để giao là do Hậu, Huy không được biết, Huy chỉ là người được Vượng thuê mang ma túy đến cho

Hậu để nhận tiền công, nên Huy có vai trò thấp hơn Hậu trong vụ án. Với khối lượng ma túy mà 03(ba) bị cáo mua bán lớn, phạm tội nhiều lần, cấp phúc thẩm đồng tình cần phải có mức hình phạt thỏa đáng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm đặc biệt nguy hiểm này, nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Mặc dù, sau khi phạm tội 03 (ba) bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hậu có bố, mẹ tham gia quân ngũ và được tặng Huân chương, bị cáo Huy có bố tham gia quân ngũ nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Trên cơ sở đánh giá tính chất mức độ, khối lượng ma túy, vai trò, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, nhân thân, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H và Phạm Phú H với mức hình phạt Tử hình là phù hợp, xử phạt Trần Quang H với mức hình phạt Tử hình là có phần quá nghiêm khắc.

[4]. Xét kháng cáo của các bị cáo:

[4.1]. Bị cáo Nguyễn Đức H: Ngoài tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng; Tại cấp phúc thẩm, bị cáo trình bày gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, mẹ đẻ nhiều tuổi bị bệnh nặng sức khỏe yếu, Hậu có thời gian phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Tựa được chính quyền xã Đoàn Lập xác nhận, đã nộp 25.200.000đồng tiền phạt và án phí sơ thẩm, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho bị cáo Hậu được hưởng. Xét thấy, mặc dù bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới nhưng không đáng kể, mặt khác như đã phân tích nêu trên, khối lượng ma túy mua bán là lớn, phạm tội nhiều lần, vai trò chính trong vụ án, mức hình phạt Tử hình mà cấp sơ thẩm xử phạt là thỏa đáng. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo và giữ nguyên hình phạt đối với Nguyễn Đức H. Quan điểm của các Luật sư bào chữa cho bị cáo Hậu đề nghị giảm hình phạt là không có cơ sở, nên không được chấp nhận.

[4.2]. Bị cáo Phạm Phú H: Ngoài tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng; Tại cấp phúc thẩm, bị cáo trình bày gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đã có thời gian phục vụ quân ngũ tại Sư đoàn 325 đến năm 2001 xuất ngũ, có bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng 3 năm 1984, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho bị cáo H được hưởng. Xét thấy, mặc dù bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới nhưng không đáng kể, mặt khác như đã phân tích nêu trên, khối lượng ma túy mua bán là lớn, phạm tội nhiều lần, tái phạm nguy hiểm tội cùng loại, vai trò trong vụ án như Hậu, hiện phải chấp hành 17 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 52/2020/HS-ST ngày 20/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, mức hình phạt Tử hình mà cấp sơ thẩm xử phạt là thỏa đáng. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo và giữ nguyên hình

phạt đối với Phạm Phú H. Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Hải đề nghị giảm hình phạt là không có cơ sở, nên không được chấp nhận.

[4.3]. *Bị cáo Trần Quang H*: Ngoài tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng; Tại cấp phúc thẩm, bị cáo trình bày gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đã nộp số tiền 23 triệu đồng thu lời bất chính, tại Công văn số 997 ngày 07/9/2020 của Phòng Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Hải Phòng xác nhận: “Ngày 10/11/2018, Trần Quang H đã cung cấp thông tin giúp truy bắt thành công Vũ Thế Thùy phạm tội Giết người và Cướp tài sản”, có 01 con nhỏ sinh 2019, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới theo điểm u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo Huy được hưởng. Xét thấy, Huy tham gia với vai trò đồng phạm thấp hơn Hậu, nhận ma túy theo chỉ đạo của Vượng mang đến cho Hậu để được trả tiền công, số tiền Huy mới được trả công 3 triệu đồng do Hậu đưa, lập công chuộc tội, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, tuổi đời còn trẻ, có con nhỏ mới sinh, gia đình có công với cách mạng; bị cáo Huy được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ mới, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo, cần giảm hình phạt cho bị cáo Trần Quang H xuống mức Tù Chung thân là phù hợp, thể hiện sự nhân đạo nhưng vẫn đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật. Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Huy là có cơ sở, được chấp nhận.

[5]. *Xét quyết định kháng nghị*: Xét thấy, các căn cứ đề nghị giảm hình phạt cho Phạm Phú H là không có cơ sở. Hội đồng xét xử phúc thẩm bác quyết định kháng nghị số 21/QĐ-VKS-P1 ngày 31/8/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng.

[6]. *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội*: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đức H; chấp nhận kháng cáo và giảm hình phạt đối với bị cáo Trần Quang H xuống mức án Tù Chung thân là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề nghị chấp nhận kháng nghị, chấp nhận kháng cáo và giảm hình phạt cho Phạm Phú H xuống mức án Tù Chung thân là không có căn cứ, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. *Đối với Phạm Phú H*: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 20/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xử phạt Phạm Phú H 17 năm tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, bản án đã có hiệu lực pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo phải thi hành hình phạt chung của hai bản án là đúng quy định của pháp luật.

[8]. *Đối với Nguyễn Văn Vượng, Nguyễn Xuân Sáu*: Tài liệu điều tra xác định Vượng là đối tượng cầm đầu, điều hành đường dây mua bán ma túy và thuê Huy và Hậu thực hiện, Vượng đã bị khởi tố bị can và bị truy nã; đối với Sáu hiện

vắng mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tách hồ sơ, tiếp tục điều tra thu thập tài liệu chứng cứ xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Do sửa bản án sơ thẩm, nên các bị cáo Nguyễn Đức H, Phạm Phú H, Trần Quang H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyết định khác: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 355, Điều 356, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đức H và bị cáo Phạm Phú H; Không chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 21/QĐ-VKS-P1 ngày 31/8/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Quang H.

2. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 79/2020/HSST ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

2.1. Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 40; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H: Tử hình, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đức H 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

(Ghi nhận bị cáo Nguyễn Đức H đã nộp số tiền 25.200.000đ (Hai mươi năm triệu hai trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tiền số 0006600 ngày 01/10/2020 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng)

2.2. Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g và h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 40; Điều 55; Điều 56; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Phú H: Tử hình, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 52/2020/HS-ST ngày 20/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt Phạm Phú H 17 (mười bảy) năm tù, về tội:

“Mua bán trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Phạm Phú H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: Tử hình.

Phạt tiền bị cáo Phạm Phú H 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

2.3. Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 39; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quang H: Tù Chung thân, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/04/2019.

Phạt tiền bị cáo Trần Quang H 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức H, bị cáo Phạm Phú H, bị cáo Trần Quang H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Đức H và bị cáo Phạm Phú H có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tp Hải Phòng;
- VKSND tp Hải Phòng;
- Trại tạm giam - Công an tp Hải Phòng;
- Cục THADS tp Hải Phòng;
- Bị cáo Hậu, Hải, Huy (qua Trại TG);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đặng Đình Lực